

Số: 249 /KH-BCĐ

Đắk Nông, ngày 20 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban chỉ đạo
chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023; Quyết định số 712/QĐ-BCĐ ngày 14/4/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023; Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

Định hướng xuyên suốt chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023 là “Chính quyền quyết định, điều hành kịp thời dựa trên dữ liệu số”, trong đó, tập trung vào các mục tiêu sau:

1. Thể chế số

Tham mưu, ban hành kịp thời bảo đảm khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông các kế hoạch, chương trình phát triển dữ liệu số, danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục; kế hoạch về dữ liệu mở; kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; kế hoạch triển khai trợ lý ảo phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức và phục vụ người dân; kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý; kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế...

2. Dữ liệu số

a) Tiếp tục cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (NDXP/LGSP).

b) Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

c) 100% các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh bổ sung các môn học về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề vào chương trình đào tạo.

d) 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, thương mại điện tử, cung cấp dịch vụ số phổ biến trên mạng có thu thập dữ liệu cá nhân được đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng.

3. Chính phủ số

a) Hoàn thành nâng cấp, duy trì hệ thống cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến trên cơ sở hợp nhất cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử.

b) Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

c) 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

d) Phần đầu 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà.

đ) Trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

e) 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

4. Kinh tế số

a) Phần đầu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP trên 7,5%.

b) Phần đầu 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

5. Xã hội số

a) Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.

b) Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%.

c) Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

d) Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh cài đặt ứng dụng Đắc Nông - C trên 80%.

đ) Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản giao dịch thanh toán trên 75%.

e) Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.

6. An toàn, an ninh mạng

a) Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin 100%.

b) Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 30%.

c) Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản phần đầu 10%.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các Sở, ban, ngành điều phối, chỉ đạo triển khai và phối hợp các Bộ ngành chủ quản, hoàn thành các mục tiêu nêu tại Mục I của Kế hoạch, cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ chung

a) Các thành viên Ban chỉ đạo là Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Chủ động chỉ đạo, đôn đốc các nhiệm vụ do các Bộ, ngành chủ trì triển khai theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

- Tổ chức triển khai các hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá an toàn thông tin và gán nhãn tín nhiệm mạng cho các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước, thương mại điện tử, cung cấp dịch vụ số phổ biến trên mạng có thu thập dữ liệu cá nhân, hoàn thành trong tháng 12/2023.

b) Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

- Điều phối, đôn đốc thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh và Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh; chủ trì, chỉ đạo, các địa phương phối hợp thực hiện phổ cập điện thoại di động thông minh và cáp quang băng rộng toàn dân.

- Chỉ đạo, đôn đốc tham mưu kịp thời các chỉ tiêu về Thẻ chế số.

c) Giám đốc Công an tỉnh

Điều phối, đôn đốc, chủ trì, chỉ đạo thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử trên địa bàn tỉnh bảo đảm theo mục tiêu tại Mục I, Kế hoạch này.

d) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh

- Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Ngân hàng theo Quyết định số 810/QĐ-NHNN ngày 11/5/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các chỉ đạo có liên quan của chính quyền địa phương.

- Chỉ đạo tiếp tục ứng dụng các sản phẩm, tiện ích thanh toán không dùng tiền mặt hiện đại, có khả năng kết nối, tích hợp với hệ thống phần mềm khác nhằm triển khai hiệu quả thanh toán không dùng tiền mặt”.

đ) Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Chỉ đạo, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên sóng phát thanh, truyền hình và trên nền tảng mạng xã hội (facebook, youtube, ...) của đơn vị nhằm nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về triển khai thực hiện chuyển đổi số, tạo sự đồng thuận trong các cấp chính

quyền, Nhân dân trong tỉnh để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo việc thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người dân và doanh nghiệp; nâng cao văn hóa khai thác và ý thức sử dụng công nghệ thông tin từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng trên các kênh của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

2. Nhiệm vụ cụ thể theo các lĩnh vực

Chi tiết theo phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC SỞ, NGÀNH

1. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

Điều phối, chỉ đạo triển khai, hoàn thành các mục tiêu nêu tại Mục I của Kế hoạch; tổ chức, điều phối phát triển các nền tảng số quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức triển khai, chỉ đạo triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch; tổ chức sơ kết, đánh giá trước tháng 09/2023.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai, chỉ đạo các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số Quốc gia 10-10, Ngày chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông 01-11, hoàn thành trong tháng 11/2023;

- Báo cáo Sơ kết 02 năm triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, hoàn thành trong tháng 09/2023.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan.

VI. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Tổ chức các Phiên họp toàn thể của Ban chỉ đạo

a) Định kỳ sơ kết 6 tháng hoặc các Phiên họp chuyên đề đột xuất của Ban chỉ đạo để giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh; tùy theo tình hình có thể mời thêm các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân liên quan tham dự;

b) Họp tổng kết cuối năm với Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;

c) Dự kiến thời gian các phiên họp: Tháng 7, Tháng 12 (Tổng kết năm);

d) Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo.

2. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai

Cơ quan thường trực - Sở Thông tin và Truyền thông lên kế hoạch tổ chức các đoàn công tác, làm việc, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai ở các Sở, ngành, địa phương.

3. Tổng kết hoạt động năm 2023 và xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban chỉ đạo

Đơn vị chủ trì tổ chức triển khai: Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông năm 2023. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, chỉ đạo thực hiện. *ml*

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông;
- Công an tỉnh;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa;
- Bảo hiểm Xã hội tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT&TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, TH (Q).

01

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Văn Mười



PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO (BCĐ) CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH ĐẮK NÔNG NĂM 2023

STT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	Dữ liệu số		
1	Xây dựng nền tảng dữ liệu số nông nghiệp tỉnh Đắk Nông	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
2	Duy trì hiệu quả Nền tảng tích hợp dữ liệu tỉnh (LGSP)	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	
3	Triển khai cổng thông tin dữ liệu mở tỉnh Đắk Nông (DakNong Data)	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	
4	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường; Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	
5	Thực hiện Đề án chỉnh lý tài liệu lưu trữ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Giám đốc Sở Nội vụ	
6	Tiếp tục thực hiện số hóa văn bản tài liệu tại Trung tâm Lưu trữ	Giám đốc Sở Nội vụ	
7	Số hóa, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành Y tế (giai đoạn 1)	Giám đốc Sở Y tế	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông
8	Hệ thống thông tin quản lý giáo dục và cơ sở dữ liệu ngành	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	
9	Hệ thống du lịch thông minh tỉnh Đắk Nông, cung ứng dịch vụ du lịch thông minh	Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông
10	Xây dựng cơ sở dữ liệu cụm, khu công nghiệp	Trưởng Ban Quản lý các KCN tỉnh	

STT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Đơn vị phối hợp
11	Hệ thống quản lý chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	
12	Xây dựng Hệ thống điều hành, quản lý trực tuyến chất thải rắn	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	
13	Hệ thống thông tin quản lý hộ nghèo, cận nghèo	Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
14	Phần mềm quản lý hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Chánh Thanh tra tỉnh	
II	Chính quyền số		
1	Duy trì hiệu quả Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh của tỉnh	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan
2	Xây dựng Trung tâm giám sát điều hành thông minh thành phố Gia Nghĩa và huyện Đắk Mil	Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa, Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil	
3	Triển khai trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tích hợp với Cổng thông tin điện tử tỉnh được gắn nhãn tín nhiệm mạng	Các thành viên BCD	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông
4	Duy trì hiệu quả Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Triển khai chức năng kho dữ liệu trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

STT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	Báo cáo trên hệ thống kinh tế - xã hội của tỉnh	Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các thành viên BCD có liên quan
III	Kinh tế số		
1	Thúc đẩy kinh tế số tại các ngành trọng điểm của tỉnh như nông nghiệp, du lịch, tài nguyên và môi trường	Giám đốc các Sở, ngành	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
2	Thực hiện hỗ trợ đưa hàng hóa, sản phẩm nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Bưu điện tỉnh; Viettel Đắk Nông
3	Triển khai Chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa
IV	Xã hội số		
1	Triển khai các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông
2	Thúc đẩy thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, đẩy mạnh triển khai thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công	Giám đốc Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh	Các ngân hàng thương mại và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh
3	Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thủ tục hành chính	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông

STT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì	Đơn vị phối hợp
4	Thúc đẩy thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt trong trường học, bệnh viện, các cơ sở y tế, giáo dục	Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	
V	An toàn thông tin mạng		
1	Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các thành viên BCĐ liên quan
2	Duy trì hệ thống phần mềm phòng chống mã độc tập trung; Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	
3	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	
4	Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các thành viên BCĐ liên quan
5	Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	
6	Tổ chức diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng trong năm 2023 theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	